TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **589**/2020/QĐST - HNGĐ	*Đống Đa, ngày 12 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 36, 39, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 796/2020/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Nguyễn Hồng T**, sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: ……, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

- **Anh** Chu Mạnh A, sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: ....., phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hồng T và anh Chu Mạnh A kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND phường ……, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội vào ngày 25/12/2015.

Quá trình vợ chồng chung sống đến khoảng tháng 12 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2019 cho đến nay.

Chị T và anh A xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án công nhận việc anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị T và anh A có 02 con chung là cháu: Chu L (nữ), sinh ngày 08/11/2015 và cháu Chu Nguyễn Châu B (nữ), sinh ngày 31/5/2018. Anh chị thống nhất, ly hôn chị T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh A cấp dưỡng nuôi con chung 15.000.000đồng/01tháng (7.500.000đồng đối với mỗi cháu).

[3] Về tài sản chung: Chị T và anh A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Chị T và anh A xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị T và anh A đã thống nhất để chị T chịu cả 300.000 đồng - lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Các thỏa thuận trên của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **chị Nguyễn Hồng T và anh Chu Mạnh A**;

- **Về con chung**: Xác nhận chị T và anh A có 02 con chung là cháu: Chu L (nữ), sinh ngày 08/11/2015 và cháu Chu Nguyễn Châu B (nữ), sinh ngày 31/5/2018. Giao cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng cả con chung; Anh A cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 7.500.000đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng; việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 10/2020 cho đến khi cháu Lam, cháu Châu B đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh A có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung**: Chị T, anh A tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xét.

- **Về nợ chung**: Chị T, anh A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của chị T, anh A để chị T chịu cả tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014826 ngày 29/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Chị T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND phường ……;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tú